

Bản án số: 57/2023/HS-ST
Ngày 26-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Quỳnh Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Quốc Hoàng;

Ông Nguyễn Minh Toàn.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Tiến Đ (tên gọi khác: Trần Tiến T), sinh ngày 23 tháng 5 năm 1974 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 10 Lãn Ông, phường Phan Bội Châu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Phòng số 2 nhà 72/286 Lê Lai, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thành Cẩn (đã chết) và bà Phùng Thị Nga; chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Bản án số 119/2008/HSST ngày 23/9/2008, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo mức án 18 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Bản án số 30/2017/HSST ngày 28/4/2017, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo mức án 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” – đều đã được xóa án tích; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/11/2022 đến ngày 23/11/2022 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Vũ Ngọc Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 07 giờ ngày 22/11/2022 Trần Tiến Đ một mình điều khiển xe đạp từ nhà đến khu vực ngõ 30 Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến nơi Đ gặp một người đàn ông không quen biết hỏi mua 100.000 (một trăm nghìn) đồng ma túy Heroine được 01 gói nilon màu trắng dán kín bên trong chứa ma túy Heroine. Đ không mở ra nhưng biết bên trong chứa ma túy nên bỏ vào miệng ngậm cùng với 01 gói giấy bạc trong có 01 bọc giấy trắng bên trong chứa ma túy Heroine còn thừa Đ mua vào ngày 21/11/2022 của một người đàn ông không quen biết cũng tại khu vực ngõ 30 Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng để tránh không bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ. Sau đó Đ điều khiển xe đạp tìm chỗ sử dụng, khi đi đến khu vực vòng xuyên chợ Sắt, Phan Bội Châu, Hồng Bàng, Hải Phòng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện cất giấu trái phép chất ma túy nên đã đưa Đ về trụ sở Công an phường Phan Bội Châu lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thu giữ: 01 gói nilon màu trắng được dán kín (nghe chứa ma túy Heroine) – Mẫu số 01; 01 gói giấy bạc trong có 01 bọc giấy trắng chứa chất bột màu trắng (nghe là ma túy) – Mẫu số 02; 01 chiếc xe đạp màu xanh, đã qua sử dụng và số tiền 130.000 (một trăm ba mươi nghìn) đồng.

Tại Kết luận giám định số 05/KL-KTHS(MT) ngày 23/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “*Chất bột màu trắng của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,16 gam, loại: Heroin (Heroine). Chất bột màu trắng của mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,12 gam, loại: Heroin (Heroine)*”.

Vật chứng thu giữ: Lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong đựng trong phong bì thư và toàn bộ vỏ bao bì còn lại có dấu niêm phong số 05MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, và số tiền 130.000 (một trăm ba mươi nghìn) đồng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng để giải quyết theo vụ án.

Đối với chiếc xe đạp mini qua xác minh là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1970, địa chỉ: số 6/50/286 Lê Lai, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng. Đ mượn xe của chị T không nói là đi đâu, chị T không biết Đ lấy xe đi mua ma túy vào ngày 22/11/2022 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã trả lại chiếc xe trên cho chị T.

Tại Cáo trạng số 44/CT-VKSHB, ngày 20-4-2023, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Trần Tiến Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo khai sau khi được Cơ quan tiến hành tố tụng giao Quyết định Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo đã có cam đoan về việc không đi khỏi nơi cư trú, nếu đi khỏi nơi cư trú phải xin phép chính quyền địa phương và xin phép cơ quan đã ban hành Quyết định, nhưng bị cáo không xin phép và đi cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy Gia Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Trần Tiến Đ từ 06 năm 06 tháng tù đến 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử T tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong.

Trả lại cho bị cáo 130.000 đồng không liên quan đến tội phạm nhưng tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Đối với chiếc xe đạp mini qua xác minh là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; địa chỉ: 6/50/286 Lê Lai, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng. Đ mượn xe của chị T không nói là đi đâu, chị T không biết Đ lấy xe đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã trả lại chiếc xe trên cho chị T. Do đó, không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận lại với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Phần lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, mặc dù bị cáo nhận thức được việc nhiều lần có hành vi mua ma túy về để sử dụng nhưng chỉ với mục đích sử dụng cho bản thân vì bị cáo không được hưởng lợi gì nên mong Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người chứng kiến vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, người chứng kiến đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ Điều 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như nội dung đã nêu trên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản khám xét khẩn cấp; lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Do nghiện ma túy nên ngày 21/11/2022 Trần Tiến Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,12 gam ma túy là Heronie và ngày 22/11/2022 Trần Tiến Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,16 gam ma túy là Heroine đều với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Trần Tiến Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[4] Trong hai ngày 21/11/2022 và ngày 22/11/2022 bị cáo Trần Tiến Đ có hành vi tàng trữ 0,28 gam Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân nên bị xét xử theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy, mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự an toàn xã hội. Đây là tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên phải xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[6] *Về nhân thân:* Bản án số 119/2008/HSST ngày 23/9/2008, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo mức án 18 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Bản án số 30/2017/HSST ngày 28/4/2017, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo mức án 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” mặc dù đều đã được xóa án tích nhưng cần đánh giá bị cáo có nhân thân không tốt.

[7] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- *Về hình phạt*:

[9] Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Trần Tiến Đ khai trước đó bị vỡ xương bánh chè khớp gối trái và được Cơ quan tố tụng cho khám sức khỏe tại Bệnh viện với chỉ định nhập viện điều trị. Do đó, giai đoạn điều tra, truy tố bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, giao bị cáo cho chính quyền phường Máy Chai, quận Ngô Quyền quản lý, theo dõi bị cáo. Bị cáo đã viết giấy cam đoan thực hiện nghĩa vụ khi được áp dụng biện pháp này. Đến giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo tiếp tục được Cấm đi khỏi nơi cư trú và đã cam đoan về việc không tự đi khỏi nơi cư trú nếu không được sự đồng ý của chính quyền phường Máy Chai và Giấy phép của Tòa án. Nếu vi phạm nghĩa vụ cam đoan thì sẽ bị áp dụng biện pháp tạm giam. Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử, trong quá trình tổng Đ Quyết định cho bị cáo thì bị cáo không có ở địa chỉ đang tạm trú, qua xác minh tại Chính quyền địa phương, Công an phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xác định: Bị cáo không có mặt tại địa chỉ tạm trú, khi đi không xin phép với Chính quyền địa phương. Tòa án tiến hành xác minh tại Cơ sở cai nghiện ma túy Gia Minh, xác định Trần Tiến Đ hiện cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy Gia Minh, khi đi cai nghiện, Trần Tiến Đ không xin phép Tòa án và chính quyền địa phương. Đến nay Trần Tiến Đ cũng không chữa bệnh theo chỉ định, khi thực hiện hành vi phạm tội Trần Tiến Đ vẫn có thể đạp xe đạp đi mua ma túy về sử dụng. Tại thời điểm Tòa án xác minh tại Cơ sở cai nghiện thì thấy bị cáo vẫn đi lại, sinh hoạt bình thường. Căn cứ Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự quy định “*Trường hợp bị can, bị cáo vi phạm nghĩa vụ cam đoan quy định tại khoản này thì bị tạm giam*” và căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố Tụng hình sự: Bắt tạm giam bị cáo sau khi T án và cần xử phạt bị cáo Trần Tiến Đ mức án nghiêm theo quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng mới có tác dụng giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật. Việc bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự không được chấp nhận vì các phân tích tại phần trên.

[10] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo có công việc, thu nhập không ổn định, không có căn cứ xác định bị cáo có tài sản riêng. Việc bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho

bản thân. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[11] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với số ma túy còn lại sau giám định, do liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy

Đối với số tiền 130.000 đồng thu giữ của bị cáo: Qua điều tra xác định đây là tiền riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- *Về những nội dung khác có liên quan đến vụ án:*

[12] Đối với người đàn ông tại khu vực ngõ 30 Trần Nguyên Hãn đã bán ma túy cho Đ vào các ngày 21/11/2022 và 22/11/2022 hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[13] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: **Trần Tiến Đ (tên gọi khác: Trần Tiến T):** 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày T án. (Ngày 26/6/2023). Trừ cho bị cáo 02 ngày tạm giữ từ ngày 22/11/2022 đến ngày 23/11/2022.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, T:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì thư dán kín trong có toàn bộ mẫu giám định và vỏ bao bì còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 05MT/PC 09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng;

+ Trả lại cho bị cáo số tiền 130.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 21-4-2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng và Biên lai thu tiền ký hiệu AA/2021 số 0005960 ngày 21/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Tiến Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày T án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quỳnh Như

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quỳnh Như

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quỳnh Như

